

Số: 2856/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà TRỊNH NGỌC D - SN 1963

- Bị đơn: Ông PHẠM NGỌC N - SN 1959

Cùng ĐKKHKT: tổ 21 (nay là tổ 22), phường V, quận H, TP Hà Nội

Cùng cư trú tại: số nhà 40, ngách 26, ngõ 150 phố T, phường V, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trịnh Ngọc D và ông Phạm Ngọc N

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Ngọc D và ông Phạm Ngọc N

-Về con chung: xác nhận bà D và ông N có 02 con chung là Phạm Thị Phương T sinh ngày 22/12/1987 và Phạm Hoàng H sinh ngày 30/12/1993. Các con chung của ông bà đã trưởng thành, đủ 18 tuổi nên không xét

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: bà D và ông N tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Bà Trịnh Ngọc D được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường L, quận L,
TP Hải Phòng (ĐKKH số 141
ngày 02/11/1986)
- Chi cục THA dân sự
quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu